

Số: /2025/QĐ-CTUBND

Phú Thọ, ngày tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện một số nội dung quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 166/TTr-STC ngày 22 tháng 9 năm 2025;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện một số nội dung quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Luật Đầu tư công và Nghị định số 85/2025/NĐ-CP, bao gồm:

- Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch, dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư của dự án không có cấu phần xây dựng do cấp tỉnh quản lý;
- Quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án nhóm B, nhóm C của cơ quan nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp của mình dành để đầu tư.

2. Ngoài các nội dung được quy định tại Quyết định này, các nội dung khác quy định về quản lý đầu tư công được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, Người đứng đầu cơ quan nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi là cơ quan, Người đứng đầu cơ quan nhà nước).

2. Đơn vị sự nghiệp công lập, Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi là đơn vị, Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập).

3. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quản lý đầu tư công.

Điều 3. Nguyên tắc

1. Phân cấp thẩm quyền quyết định tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch, dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư của dự án không có cấu phần xây dựng do cấp tỉnh quản lý; thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án nhóm B, nhóm C của cơ quan sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp của mình dành để đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật hiện hành; phân cấp rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình trong thực hiện các quy định của Nhà nước, quản lý việc sử dụng vốn đầu tư công theo đúng quy định đối với từng nguồn vốn; bảo đảm đầu tư tập trung, đồng bộ, chất lượng, tiết kiệm, hiệu quả và khả năng cân đối nguồn lực; không để thất thoát, lãng phí.

3. Việc quản lý đầu tư công đối với các nội dung thuộc thẩm quyền phân cấp phải bảo đảm công khai, minh bạch; mọi hành vi vi phạm phải được xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Thẩm quyền tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch, dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư của dự án không có cấu phần xây dựng do cấp tỉnh quản lý

1. Người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập quyết định việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch, dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư của dự án không có cấu phần xây dựng do cấp tỉnh quản lý.

2. Căn cứ nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch được cấp có thẩm quyền quyết định, người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch, dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư của dự án không có cấu phần xây dựng, được thực hiện như sau

a) Giao tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý lập dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch trình người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập quyết định;

b) Người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thành lập Hội đồng thẩm định hoặc giao đơn vị có chức năng thực hiện thẩm định dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch;

c) Hội đồng thẩm định hoặc đơn vị có chức năng thẩm định nội dung dự toán theo quy định của pháp luật về ngành, lĩnh vực liên quan, bảo đảm tuân thủ các tiêu chuẩn, định mức, nội dung chi tiết và phương pháp xác định chi phí theo quy định;

d) Căn cứ ý kiến thẩm định, tổ chức, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch hoàn chỉnh dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu

tư, nhiệm vụ quy hoạch trình người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập phê duyệt dự toán.

Điều 5. Thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án nhóm B, nhóm C của cơ quan sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp của mình dành để đầu tư:

1. Người đứng đầu cơ quan nhà nước quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp của mình dành để đầu tư.

2. Người đứng đầu cơ quan nhà nước quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp của mình dành để đầu tư, được thực hiện như sau:

a) Giao tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đối với dự án của cơ quan mình;

b) Thành lập Hội đồng thẩm định hoặc giao đơn vị có chức năng thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư; thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn từ nguồn thu hợp pháp của mình dành để đầu tư;

c) Căn cứ ý kiến thẩm định, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý hoàn chỉnh báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư trình người đứng đầu cơ quan nhà nước xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án.

3. Người đứng đầu cơ quan nhà nước quyết định đầu tư dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp của mình dành để đầu tư, được thực hiện như sau:

a) Đối với dự án đầu tư không có cấu phần xây dựng:

Căn cứ chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền quyết định, người đứng đầu cơ quan nhà nước: giao tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý lập báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật; thành lập Hội đồng thẩm định hoặc giao đơn vị có chức năng thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật;

Căn cứ ý kiến thẩm định, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý hoàn thiện báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật trình người đứng đầu cơ quan nhà nước xem xét, quyết định đầu tư.

b) Đối với dự án có cấu phần xây dựng:

Trình tự lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp của cơ quan dành để đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp;

b) Bố trí các điều kiện cần thiết để thực hiện các nội dung theo thẩm quyền đã được phân cấp;

c) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng, năm và đột xuất các nội dung được phân cấp theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện hướng dẫn, tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc chuyên đề hoặc đột xuất theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền đối với việc thực hiện Quyết định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được phân cấp theo quy định tại Quyết định này kịp thời tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Điều 7. Quy định chuyên tiếp

Việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch, dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư của dự án không có cấu phần xây dựng do cấp tỉnh quản lý và việc quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án nhóm B, nhóm C của cơ quan sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp của mình dành để đầu tư đang trong quá trình thẩm định trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Luật Đầu tư công và Nghị định số 85/2025/NĐ-CP cho đến khi hoàn thành.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- CVP, các P CVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Trung tâm thông tin - Công báo;
- CVNCTH;
- Lưu: VT, KT3.

CHỦ TỊCH

Trần Duy Đông